

Trung Tâm Việt Ngữ Văn Lang - San Jose - Khóa 49 - Bảng Xếp Lốp - Trang 1

Ghi Chú: - Đây là bảng xếp lốp cho tất cả học sinh đã ghi danh của khóa 49. Em nào có tên, xin vào xếp hàng theo bảng tên lốp.

Em nào chưa ghi danh hay đã ghi danh nhưng không có tên trong danh sách, xin vào gặp ban điều hành.

- Danh sách này được xếp dựa trên tên (first name) cho dễ kiểm, nhưng xin các em xếp hàng theo bảng tên lốp.

1F Lâm Aaron	ĐT: xxx-7667	3D Nguyễn Hoàng Tuấn Andrew	ĐT: xxx-8297
2D Nguyễn Thế Vinh Aaron	ĐT: xxx-1279	3C Nguyễn Hữu Ân Andrew	ĐT: xxx-2947
4D Nguyễn Đức Aaron	ĐT: xxx-6722	2C Đinh Jonathan Andrew	ĐT: xxx-9142
4A Hồ Thanh Hương Adeline	ĐT: xxx-1209	2B Hà Khang Andrew	ĐT: xxx-0452
4B Nguyễn Adora	ĐT: xxx-9753	6B Lê Khang Andrew	ĐT: xxx-4126
1E Nguyễn Anh Quân Adrian	ĐT: xxx-3742	2A Vũ Khang Andrew	ĐT: xxx-0568
1B Lenguyen Haimy Aimee	ĐT: xxx-5750	1D Đặng Khanh Andrew	ĐT: xxx-4767
1A Đinh Huy Alan	ĐT: xxx-4013	1E Huỳnh Lộc Andrew	ĐT: xxx-8061
6B Trần Quang Huy Alan	ĐT: xxx-1208	1F Võ Lộc Andrew	ĐT: xxx-0383
7B Trần Marie Alanna	ĐT: xxx-2287	2A Lê Minh Đạt Andrew	ĐT: xxx-9483
3E Nguyễn Albert	ĐT: xxx-9785	2D Nguyễn Quang Andrew	ĐT: xxx-1382
5A Trần Ngọc Đán Albert	ĐT: xxx-3391	2D Đỗ Thiên Ân Andrew	ĐT: xxx-1864
2D Đinh Đỗ Duy Anh Albert	ĐT: xxx-0285	1E Sử Thiện Tính Andrew	ĐT: xxx-6540
4B Đỗ Dương Alesia	ĐT: xxx-2757	6A Lâm Việt Khoa Andrew	ĐT: xxx-0429
3E Tô Gia Quốc Alex	ĐT: xxx-1290	1B Nguyễn Vĩnh Khang Andrew	ĐT: xxx-5515
5C Nguyễn Hoài Anh Tú Alex	ĐT: xxx-3090	2A Nguyễn Đình Andrew	ĐT: xxx-4400
1D Khiếu Kiệt Alex	ĐT: xxx-2347	2B Lý Đình An Andrew	ĐT: xxx-7096
1F Magana Alexander	ĐT: xxx-6097	3D Phạm Andy	ĐT: xxx-8238
9A Nguyễn An Alexander	ĐT: xxx-4381	4C Trần Andy	ĐT: xxx-2051
2C Hồ Hoàng Alexander	ĐT: xxx-4483	1F Nguyễn Anh Duy Andy	ĐT: xxx-3742
2A Trần Huy Alexander	ĐT: xxx-4296	5A Nguyễn Anh Nhật An Andy	ĐT: xxx-1753
4D Tiêu Triều Alexander	ĐT: xxx-4917	4A Trần Duy An Andy	ĐT: xxx-2018
1D Nguyễn Tường Quyên Ali	ĐT: xxx-3742	5B Hồ Hưng Andy	ĐT: xxx-4612
1F Key Nguyễn Valentina Alicia	ĐT: xxx-2722	2C Nguyễn Kỳ Anh Andy	ĐT: xxx-0435
6A Đoàn Mai Tiên Alina	ĐT: xxx-7393	6B Thái Minh Duy Andy	ĐT: xxx-9366
2E Lưu Alison	ĐT: xxx-3198	8A Phạm Nguyễn Andy	ĐT: xxx-8534
4A Trần Allen	ĐT: xxx-9254	2B Nguyễn Trọng Andy	ĐT: xxx-3909
4D Nguyễn Như Quyên Allie	ĐT: xxx-8086	1E Trương Thanh Thảo Angel	ĐT: xxx-3989
1C Đào Thùy Anh Allie	ĐT: xxx-0776	6A Nguyễn Thiên Hương Angela	ĐT: xxx-5357
2C Võ Quỳnh Vy Allyson	ĐT: xxx-6256	4B Trần Đặng Áitrân Angela	ĐT: xxx-9854
2C Lê Long Alvin	ĐT: xxx-9618	5A Phạm Cát Tiên Angeline	ĐT: xxx-8388
2A Lâm Alyssa	ĐT: xxx-1869	4A Thái Chiêu Anh	ĐT: xxx-2671
3C Nguyễn Diễm Mi Alyssa	ĐT: xxx-7955	6B Nguyễn Thế Xuân Anh	ĐT: xxx-2623
7A Nguyễn Tiên Alyssa	ĐT: xxx-8714	2C Nguyễn Tất Mỹ Anh	ĐT: xxx-9069
3A Phan Trúc Alyssa	ĐT: xxx-1017	4A Nguyễn Minh An Ann	ĐT: xxx-0610
8A Lâm Huỳnh Amanda	ĐT: xxx-7955	7B Trương Nguyên Ann	ĐT: xxx-2180
2C Huỳnh Khả Tú Amanda	ĐT: xxx-7586	5A Nguyễn Phạm Gia Ann	ĐT: xxx-3710
8A Lê Nguyễn Amanda	ĐT: xxx-8623	8A Mai Thụy Ann	ĐT: xxx-0139
1B Nguyễn Trang Thư Amanda	ĐT: xxx-1591	2B Lê Uyên Mi Anna	ĐT: xxx-0650
6A Nguyễn Trâm Amanda	ĐT: xxx-1427	4A Nguyễn Uyên Thy Anna	ĐT: xxx-2471
9A Nguyễn Bảo Amy	ĐT: xxx-4400	5A Nguyễn Hồng An Anne	ĐT: xxx-2471
2B Nguyễn Quỳnh Khuê Amy	ĐT: xxx-4239	2C Lê Kim Anne	ĐT: xxx-2829
2A Trần Nguyên An	ĐT: xxx-7660	2A Phạm Phương Ân Anne-marie	ĐT: xxx-2654
5B Trần Quốc An	ĐT: xxx-2059	10A Trì Kim Annette	ĐT: xxx-1096
5A Nguyễn Quỳnh An	ĐT: xxx-7289	4B Trần Nhã Quyên Annette	ĐT: xxx-5625
8A Phan Xuân An	ĐT: xxx-1614	3B Nguyễn Tường An Annette	ĐT: xxx-9402
6B Phan Andrew	ĐT: xxx-2749	7B Thái Annie	ĐT: xxx-2457
2E Nguyễn Chương Andrew	ĐT: xxx-6944	4B Đào Quỳnh Anh Annie	ĐT: xxx-0776
2C Thái Hiếu Andrew	ĐT: xxx-2457	3D Châu Trần Annie	ĐT: xxx-1872
2A Trần Hoàng Quân Andrew	ĐT: xxx-8695	7A Nguyễn Ái Nhi Annie	ĐT: xxx-3513

Trung Tâm Việt Ngữ Văn Lang - San Jose - Khóa 49 - Bảng Xếp Lốp - Trang 2

Ghi Chú: - Đây là bảng xếp lốp cho tất cả học sinh đã ghi danh của khóa 49. Em nào có tên, xin vào xếp hàng theo bảng tên lốp.

Em nào chưa ghi danh hay đã ghi danh nhưng không có tên trong danh sách, xin vào gặp ban điều hành.

- Danh sách này được xếp dựa trên tên (first name) cho dễ kiểm, nhưng xin các em xếp hàng theo bảng tên lốp.

3C Huỳnh Tú Anh Anny	ĐT: xxx-4577	1C Nguyễn Đạt Thiện Bryan	ĐT: xxx-9589
2E Nguyễn Anthony	ĐT: xxx-6276	3B Nguyễn Hoàng Đạt Bryant	ĐT: xxx-9601
2B Quách Anthony	ĐT: xxx-1657	1B Nguyễn Tuấn Tước Bryce	ĐT: xxx-0757
1E Đinh Anthony	ĐT: xxx-1369	3A La Caitlin	ĐT: xxx-0737
1E Phạm Justin Anthony	ĐT: xxx-6624	2E Trịnh Minh Calven	ĐT: xxx-9612
1F Nguyễn Khang Anthony	ĐT: xxx-6780	1E Trần Calvin	ĐT: xxx-0252
3D Dương Minh Anthony	ĐT: xxx-8203	1C Oberhauser James Calvin	ĐT: xxx-3721
3C Hà Nam Anthony	ĐT: xxx-4203	3C Tsui Thanh Calvin	ĐT: xxx-8536
4A Ngô Nhật Anthony	ĐT: xxx-0586	1F La William Calvin	ĐT: xxx-0468
1B Lưu Thạch Nam Anthony	ĐT: xxx-9118	4B La Carolyn	ĐT: xxx-0737
1E Lưu Tuấn Sơn Anthony	ĐT: xxx-6128	1C Phạm Carolyn	ĐT: xxx-8744
1D Nguyễn Việt Khang Anthony	ĐT: xxx-1061	2D Nguyễn Ngân Carolyn	ĐT: xxx-6291
1B Trần Vĩnh Anthony	ĐT: xxx-9612	1B Lâm Bảo Duy Carter	ĐT: xxx-4813
1E Lâm Đạt Anthony	ĐT: xxx-1518	1F Nguyễn Chánh Carter	ĐT: xxx-9017
8A Võ Châu Ashley	ĐT: xxx-1770	2C Oberhauser Cát Liên Cassandra	ĐT: xxx-3721
8A Lâm Huỳnh Ashley	ĐT: xxx-7955	1A Bogdan Linh Cassey	ĐT: xxx-8513
4D Tạ Khanh Thy Ashley	ĐT: xxx-0519	8A Dzoãn Uyên Vi Cassidy	ĐT: xxx-5770
2A Nguyễn Lan Anh Aubrey	ĐT: xxx-3505	3C Nguyễn Kim Catherin	ĐT: xxx-6276
3B Phan Tú Quỳnh Audrey	ĐT: xxx-9599	4B Võ Châu Catherine	ĐT: xxx-0383
4A Nguyễn Đoàn Austin	ĐT: xxx-7361	4A Đinh Diễm Catherine	ĐT: xxx-1900
6A Nguyễn Đình Hồng Ân	ĐT: xxx-0809	2B Nguyễn Minh Thu Catherine	ĐT: xxx-9146
3A Phạm Vy Belinda	ĐT: xxx-0577	7B Nguyễn Quế Anh Catherine	ĐT: xxx-9280
3A Đỗ Hoàng Duy Benjamin	ĐT: xxx-4732	10A Thái Huỳnh Cathy	ĐT: xxx-9366
8A Nguyễn Huang Benjamin	ĐT: xxx-0624	6B Trần Cecilia	ĐT: xxx-6767
1E Garcia Khôi Benjamin	ĐT: xxx-5820	4B Trần Châu Celine	ĐT: xxx-1347
10A Văn Walter Benjamin	ĐT: xxx-5356	2E Trần Phi Hùng Charlie	ĐT: xxx-4617
1D Trần Đặng Ái Vy Betty	ĐT: xxx-9854	9A Dư Bảo Linh Chi	ĐT: xxx-3507
5B Trần Triều Vân Bonnie	ĐT: xxx-3391	8A Huỳnh Kim Chi	ĐT: xxx-1043
1D Nguyễn Letue Bradley	ĐT: xxx-9753	5A Trần Ngọc Quỳnh Chi	ĐT: xxx-8170
1C Huỳnh Brandon	ĐT: xxx-8061	8A Nguyễn Việt Chi	ĐT: xxx-8579
1F Châu An Brandon	ĐT: xxx-4613	1B Nguyễn Hoài Chloe	ĐT: xxx-8211
3B Huỳnh Hoàng Long Brandon	ĐT: xxx-4753	1B Lưu Bảo Chris	ĐT: xxx-3198
3B Nguyễn Thanh Brandon	ĐT: xxx-9109	5B Trần Quang Vinh Chris	ĐT: xxx-9059
3D Nguyễn Thomas Brandon	ĐT: xxx-8678	3B Nguyễn Allen Christian	ĐT: xxx-1316
1E Đặng Đạt Brandon	ĐT: xxx-1859	3D Lao Christina	ĐT: xxx-8838
6A Huỳnh Minh Khôi Brendan	ĐT: xxx-5548	4D Nguyễn Christina	ĐT: xxx-9305
4B Châu Đại Vỹ Brendan	ĐT: xxx-3523	1B Phạm Minh Vi Christina	ĐT: xxx-6519
1C Trần Anh Brian	ĐT: xxx-5412	9A Đỗ Phương Chi Christina	ĐT: xxx-4232
8A Nguyễn Bình Brian	ĐT: xxx-0180	7A Lê Thái Hiền Christina	ĐT: xxx-8952
5C Nguyễn Hiễn Trí Brian	ĐT: xxx-8248	2D Tạ Trâm Anh Christina	ĐT: xxx-7334
3A Trần Huy Brian	ĐT: xxx-1691	3C Nguyễn Christine	ĐT: xxx-2619
7A Trần Hùng Brian	ĐT: xxx-2287	3A Phạm Christine	ĐT: xxx-2077
6B Lưu Khoa Brian	ĐT: xxx-9981	4C Trần Christine	ĐT: xxx-9254
1B Chu Minh Hòa Brian	ĐT: xxx-1318	4D Phạm Mai Thảo Christine	ĐT: xxx-8098
5B Đinh Phạm Brian	ĐT: xxx-1368	1B Nguyễn Thụy Trâm Christine	ĐT: xxx-3122
1E Lê Quốc Bảo Brian	ĐT: xxx-6367	8A Nguyễn Tường Vi Christine	ĐT: xxx-8670
3A Châu Hoàn Mỹ Britney	ĐT: xxx-3523	1D Chu Đan Christine	ĐT: xxx-0513
2D Lưu Brittani	ĐT: xxx-3198	6B Nguyễn Christopher	ĐT: xxx-1640
2E Lê Thanh Trúc Brittany	ĐT: xxx-5567	5B Tôn Christopher	ĐT: xxx-5659
3B Nguyễn Bryan	ĐT: xxx-9054	4A Nguyễn Quang Huy Christopher	ĐT: xxx-4256

Trung Tâm Việt Ngữ Văn Lang - San Jose - Khóa 49 - Bảng Xếp Lốp - Trang 3

Ghi Chú: - Đây là bảng xếp lốp cho tất cả học sinh đã ghi danh của khóa 49. Em nào có tên, xin vào xếp hàng theo bảng tên lốp.

Em nào chưa ghi danh hay đã ghi danh nhưng không có tên trong danh sách, xin vào gặp ban điều hành.

- Danh sách này được xếp dựa trên tên (first name) cho dễ kiểm, nhưng xin các em xếp hàng theo bảng tên lốp.

2D Layug Nguyễn Mai Châu	ĐT: xxx-4578	4D Trương Diana	ĐT: xxx-4566
4C Trần Quang Chương	ĐT: xxx-1208	9A Nguyễn Hiền Diana	ĐT: xxx-6408
3E Phạm Cindy	ĐT: xxx-6587	3E Nguyễn Lương Diana	ĐT: xxx-7671
2B Trần Cindy	ĐT: xxx-2269	5B Hoàng Nguyễn Diana	ĐT: xxx-6275
1B Lý Diễm Cindy	ĐT: xxx-1722	2E Nguyễn Nhi Diana	ĐT: xxx-3007
8A Nguyễn Kim Cindy	ĐT: xxx-3088	3E Cao Thế Vinh Dillon	ĐT: xxx-0335
1E Đinh Nguyễn Cindy	ĐT: xxx-0457	5C Trần Dominic	ĐT: xxx-6767
2E Trần Bảo Châu Claire	ĐT: xxx-4617	7B Phan Minh Douglas	ĐT: xxx-1056
7A Phan Hồng Ân Claire	ĐT: xxx-2851	6B Hồ Ngọc Dung	ĐT: xxx-8647
2C Lương Claudia	ĐT: xxx-6850	2D Williams Timothy Dustin	ĐT: xxx-5897
2C Nguyễn Đức Vạn Clifton	ĐT: xxx-0457	5C Phạm Cát Duy	ĐT: xxx-5701
2B Lê Cody	ĐT: xxx-1737	2C Võ Quang Nguyễn Duy	ĐT: xxx-0968
2E Mạnh Bảo Trân Colleen	ĐT: xxx-5008	4D Nguyễn Quốc Hoàng Duy	ĐT: xxx-7784
5C Đặng Thanh Connie	ĐT: xxx-8683	1D Hàn Dylan	ĐT: xxx-8155
4C Võ Lý Cynthia	ĐT: xxx-7362	1B Đinh Nguyên Quân Dylan	ĐT: xxx-0906
1A Đào Damen	ĐT: xxx-1748	7A Trần Ngọc Quỳnh Đan	ĐT: xxx-8170
7A Nguyễn Minh Đan Dana	ĐT: xxx-3480	1C Lê Võ Thục Đoan	ĐT: xxx-8319
9A Phạm Cát Danh	ĐT: xxx-5701	4B Trần Nhã Đôn	ĐT: xxx-7541
6B Trần Công Danh	ĐT: xxx-4887	5C Mai Tường Đặng	ĐT: xxx-0139
3D Đinh Danica	ĐT: xxx-6837	4C Võ Cao Đạt	ĐT: xxx-1915
4C Lý Daniel	ĐT: xxx-1318	1D Nguyễn Khoa Edward	ĐT: xxx-8826
4C Nguyễn Daniel	ĐT: xxx-9447	6A Phạm Elaine	ĐT: xxx-3633
4A Phạm Huy Quang Daniel	ĐT: xxx-1255	4D Nguyễn Thảo My Elaine	ĐT: xxx-6722
1B Lê Minh Tài Daniel	ĐT: xxx-7097	2B Nguyễn Như Ý Elise	ĐT: xxx-8086
1C Tạ Quốc Anh Daniel	ĐT: xxx-7334	3A Phạm Tuyết Minh Elise	ĐT: xxx-8068
4D Quách Thế Daniel	ĐT: xxx-2442	3C Quách Elizabeth	ĐT: xxx-1657
4D Nguyễn Danny	ĐT: xxx-5381	2B Đào Emily	ĐT: xxx-1748
3A Văn Walter Danny	ĐT: xxx-5356	2A Võ Ngô Emily	ĐT: xxx-8219
2B Trần Đạt Dathan	ĐT: xxx-1347	6B Nguyễn Oanh Emily	ĐT: xxx-1427
2A Nguyễn David	ĐT: xxx-5033	2D Nguyễn Thanh Emily	ĐT: xxx-0390
4D Nguyễn Anh David	ĐT: xxx-4925	2C Lê Thúy Mi Emily	ĐT: xxx-8619
1A Nguyễn Anh Tuấn David	ĐT: xxx-1121	1C Tsan Tâm Như Emily	ĐT: xxx-2832
4C Nguyễn Công David	ĐT: xxx-4388	4D Cao Mỹ Ngân Eranthe	ĐT: xxx-0335
3E Nguyễn Quang David	ĐT: xxx-1382	3B Nguyễn Eric	ĐT: xxx-9877
3D Đinh Davina	ĐT: xxx-6837	10A Nguyễn Diệp Tùng Eric	ĐT: xxx-9244
2A Trương Ánh Đăng Davina	ĐT: xxx-8933	1D Trần Quốc Eric	ĐT: xxx-0876
7A Trương Thiên Trâm Deana	ĐT: xxx-4982	1F Ortegaham Marie Esmeralda	ĐT: xxx-1189
8A Nguyễn Quỳnh Trâm Deanna	ĐT: xxx-4239	1D Ortegaham Marie Estella	ĐT: xxx-1189
2A Đào Ngọc Duyên Delaine	ĐT: xxx-3779	2A Lâm An Ethan	ĐT: xxx-5135
1E Valverde Berlin Denise	ĐT: xxx-9873	1A Đặng Hân Ethan	ĐT: xxx-6126
3B Nguyễn Hữu Duyên Denise	ĐT: xxx-2947	5C Đỗ Evan	ĐT: xxx-3859
1A Garvey Dennis	ĐT: xxx-3623	1B Nguyễn Thanh Trúc Evelyn	ĐT: xxx-7013
1A Lê Derek	ĐT: xxx-8257	1A Hồ Russell Tròn Faith	ĐT: xxx-4649
1E Petersen Nguyễn Derek	ĐT: xxx-0061	4C Ngô Hoàng Khiêm Frank	ĐT: xxx-6741
1E Williams Travis Derek	ĐT: xxx-5897	2A Đỗ Thiện Tâm Franklin	ĐT: xxx-1864
3D Nguyễn Tường Duy Derek	ĐT: xxx-9402	6A Nguyễn Gabriella	ĐT: xxx-6765
3C Nguyễn Tấn Đạt Derek	ĐT: xxx-8680	8A Lê Gordon Gary	ĐT: xxx-8623
4D Phan Kỳ Devin	ĐT: xxx-2644	2A Tống Kim Mai Geneva	ĐT: xxx-6449
2C Võ Tuấn Vy Devin	ĐT: xxx-0636	3D Thi Quang Khải Gianni	ĐT: xxx-8541
6A Lê Huy Devon	ĐT: xxx-5530	6B Nguyễn Cẩm Vân Gloria	ĐT: xxx-2915

Trung Tâm Việt Ngữ Văn Lang - San Jose - Khóa 49 - Bảng Xếp Lốp - Trang 4

Ghi Chú: - Đây là bảng xếp lốp cho tất cả học sinh đã ghi danh của khóa 49. Em nào có tên, xin vào xếp hàng theo bảng tên lốp.

Em nào chưa ghi danh hay đã ghi danh nhưng không có tên trong danh sách, xin vào gặp ban điều hành.

- Danh sách này được xếp dựa trên tên (first name) cho dễ kiểm, nhưng xin các em xếp hàng theo bảng tên lốp.

5C	Nhiều Gordon	ĐT: xxx-3005	1F	Thái Jason	ĐT: xxx-1452
5B	Phan Bảo Vi Grace	ĐT: xxx-2644	1C	Wong Minh Jason	ĐT: xxx-4736
4B	Hồ Russell Thúy Grace	ĐT: xxx-4649	1B	Lý Victor Jason	ĐT: xxx-0946
7A	Khiếu Ái Vân Grace	ĐT: xxx-2347	1A	Ngô Đắc Jason	ĐT: xxx-9577
1C	Petersen Nguyễn Grant	ĐT: xxx-0061	4B	Dzoãn Quốc Vĩ Jefferson	ĐT: xxx-5770
4A	Trương Ánh Dương Gretna	ĐT: xxx-8933	2B	Graves Thanh Thanh Jelyne	ĐT: xxx-2637
1B	Trần Haley	ĐT: xxx-4466	5B	Hồ Jennifer	ĐT: xxx-2193
1F	Ng Leigh Hannah	ĐT: xxx-6630	3E	Lao Jennifer	ĐT: xxx-8838
2B	Nguyễn Mỹ Hằng Hannah	ĐT: xxx-7199	6B	Phạm Jennifer	ĐT: xxx-3633
5A	Kwok Harrison	ĐT: xxx-2252	2E	Trần Jennifer	ĐT: xxx-7645
3D	Nguyễn Helen	ĐT: xxx-9285	4B	Trần Jennifer	ĐT: xxx-8335
3B	Lâm Chấn Huy Henry	ĐT: xxx-0374	4C	Đỗ Dương Jennifer	ĐT: xxx-2757
5A	Trình Như Ý Hillary	ĐT: xxx-0652	6B	Lâm Julie Jennifer	ĐT: xxx-3482
2A	Nguyễn Xuân Hiếu	ĐT: xxx-6962	1E	Lê Kiều Jennifer	ĐT: xxx-8939
2A	Nguyễn Trọng Hoạt Holden	ĐT: xxx-8611	5C	Ngô Mỹ Hạnh Jennifer	ĐT: xxx-5411
3B	Hoàng Tường Vy Holly	ĐT: xxx-0362	7A	Nguyễn Thu Jennifer	ĐT: xxx-1851
1D	Lê Nia Hope	ĐT: xxx-4541	6A	Nguyễn Vi Jennifer	ĐT: xxx-5524
5C	Lâm Minh Luân Howard	ĐT: xxx-2597	6B	Thông Jenny	ĐT: xxx-6733
3D	Lâm Vĩnh Hiệp Howard	ĐT: xxx-0374	1A	Nguyễn Vy Jenny	ĐT: xxx-1309
3B	Lê Huy Hubert	ĐT: xxx-3145	6B	Trần Anh Thư Jessica	ĐT: xxx-0840
9A	Phạm Gia Huy	ĐT: xxx-0577	1F	Huỳnh Khanh Lê Jessica	ĐT: xxx-5827
4B	Dương Quang Huy	ĐT: xxx-9332	3E	Đình Khanh Phương Jessica	ĐT: xxx-9142
4B	Phan Quang Huy	ĐT: xxx-9224	10A	Phan Trang Jessica	ĐT: xxx-5989
1D	Đàm Đào Đức Huy	ĐT: xxx-2235	2E	Nguyễn Jimmy	ĐT: xxx-8653
4A	Lê Thị Thu Huyền	ĐT: xxx-8319	3A	Lê Hưng Huỳnh Jimmy	ĐT: xxx-1931
2D	Trần Khang Hy	ĐT: xxx-6388	10A	Lê Thanh Jimmy	ĐT: xxx-7073
1F	Trần Vũ Hào	ĐT: xxx-6388	4B	Đỗ Joanne	ĐT: xxx-6423
6A	Nguyễn Bảo Hân	ĐT: xxx-1737	8A	Trần Quế Joanne	ĐT: xxx-8501
1D	Lê Phương Hân	ĐT: xxx-8257	7B	Đỗ John	ĐT: xxx-7314
5A	Nguyễn Tất Mỹ Hân	ĐT: xxx-9069	4D	Vũ Ngô Vũ John	ĐT: xxx-1489
7B	Võ Vina Hân	ĐT: xxx-2030	2C	Nguyễn Thanh Long John	ĐT: xxx-4595
8A	Phan Bảo Hạnh	ĐT: xxx-6831	5C	Lê Trần Huỳnh John	ĐT: xxx-1931
1B	Đỗ Iris	ĐT: xxx-5060	6A	Nguyễn Phan Johnathan	ĐT: xxx-9172
5B	Nguyễn Ái Vy Ivy	ĐT: xxx-3959	3B	Nguyễn Johnny	ĐT: xxx-3513
9A	Huỳnh Minh Jackson	ĐT: xxx-1683	5C	Huỳnh Huy Johnny	ĐT: xxx-9032
4A	Lê Minh An Jacqueline	ĐT: xxx-9483	4D	Đặng Davis Jonathan	ĐT: xxx-8683
4C	Quách Lâm Jacquelyn	ĐT: xxx-2442	6A	Nguyễn Huy Jonathan	ĐT: xxx-6148
2A	Đặng Trần Quang Jaden	ĐT: xxx-3314	1D	Lý Michael Jonathan	ĐT: xxx-0946
4C	Nguyễn Minh Jaime	ĐT: xxx-0550	4C	Trần Minh Trí Jonathan	ĐT: xxx-9280
1A	Nguyễn Khôi James	ĐT: xxx-9762	8A	Trần Nguyễn Jonathan	ĐT: xxx-0515
2E	Vũ Ngô Bảo James	ĐT: xxx-1489	3A	Trần Nhật Jonathan	ĐT: xxx-3174
4C	Trần Phong James	ĐT: xxx-0365	3C	Đình Phạm Jonathan	ĐT: xxx-1368
2E	Vũ Thành Long James	ĐT: xxx-4887	2E	Lưu Tuấn Lương Jonathan	ĐT: xxx-6128
10A	Bành Ngọc Trinh Jamie	ĐT: xxx-8423	1F	Choe Joshua	ĐT: xxx-4466
2A	Chung Janelle	ĐT: xxx-0737	4C	Nguyễn Judy	ĐT: xxx-1518
4A	Võ Minh Thư Janet	ĐT: xxx-1522	4A	Vũ Quỳnh Mi Julia	ĐT: xxx-0568
2D	Chung Janice	ĐT: xxx-0737	3B	Trần Hà Juliana	ĐT: xxx-0201
1A	Han Jared	ĐT: xxx-8155	10A	Lê Minh Thư Julianne	ĐT: xxx-8952
1C	Phan Bảo Trúc Jasmine	ĐT: xxx-3932	7B	Nguyễn Julie	ĐT: xxx-9305
1D	Lưu Hồng Jasmine	ĐT: xxx-1895	7B	Nguyễn Thu Julie	ĐT: xxx-9516

Trung Tâm Việt Ngữ Văn Lang - San Jose - Khóa 49 - Bảng Xếp Lốp - Trang 5

Ghi Chú: - Đây là bảng xếp lốp cho tất cả học sinh đã ghi danh của khóa 49. Em nào có tên, xin vào xếp hàng theo bảng tên lốp.

Em nào chưa ghi danh hay đã ghi danh nhưng không có tên trong danh sách, xin vào gặp ban điều hành.

- Danh sách này được xếp dựa trên tên (first name) cho dễ kiểm, nhưng xin các em xếp hàng theo bảng tên lốp.

5A	Trần Thúy Vi Julie	ĐT: xxx-2917	3A	Dương Tiến Kelvin	ĐT: xxx-4485
7B	Lưu Ái Julie	ĐT: xxx-9981	4D	Trần Khoa Đức Kenneth	ĐT: xxx-5625
1A	Phạm Minh Thư Juliette	ĐT: xxx-8068	1F	Trần Thanh Kenneth	ĐT: xxx-1795
2E	Nguyễn Justin	ĐT: xxx-8210	5B	Nguyễn Kenny	ĐT: xxx-0726
2D	Châu An Justin	ĐT: xxx-4613	4C	Phan Kenny	ĐT: xxx-3414
5C	Nguyễn Huy Justin	ĐT: xxx-0550	6B	Huỳnh Hạo Nhiên Kenny	ĐT: xxx-6561
6A	Bùi Hưng Justin	ĐT: xxx-4159	8A	Nguyễn Hồng Nhân Kevan	ĐT: xxx-6858
1E	Bogdan Khanh Justin	ĐT: xxx-8513	4C	La Kevin	ĐT: xxx-4771
1F	Nguyễn Khôi Nam Justin	ĐT: xxx-8307	1A	Nguyễn Kevin	ĐT: xxx-5033
1C	Lộc Kiệt Justin	ĐT: xxx-3330	4D	Nguyễn Kevin	ĐT: xxx-1518
1F	Nguyễn Lâm Justin	ĐT: xxx-2083	7B	Phan Kevin	ĐT: xxx-6438
8A	Võ Minh Justin	ĐT: xxx-1522	1D	Thái Kevin	ĐT: xxx-1452
2D	Võ Ngọc Việt Justin	ĐT: xxx-0636	2D	Trần Kevin	ĐT: xxx-7645
7A	Trương Trung Kiên Justin	ĐT: xxx-4982	4A	Vương Anh Kiệt Kevin	ĐT: xxx-9346
5A	Nguyễn Đăng Khải Justin	ĐT: xxx-3959	2B	Nguyễn Duy Kevin	ĐT: xxx-1427
3D	Huỳnh Gia Kỳ Justine	ĐT: xxx-5988	2D	Hồ Duy Khang Kevin	ĐT: xxx-8906
2A	Phan Trang Kaitlyn	ĐT: xxx-1017	5B	Lê Huân Kevin	ĐT: xxx-1103
1F	Lâm Tường Khang Kalvin	ĐT: xxx-0820	6B	Lê Minh Kevin	ĐT: xxx-7804
2C	Nguyễn Thảo Nhi Karen	ĐT: xxx-8288	1F	Lâm Nguyễn Kevin	ĐT: xxx-3330
4A	Trần Quỳnh Mi Karina	ĐT: xxx-4296	3C	Nguyễn Nhật Kevin	ĐT: xxx-3093
5A	Nguyễn Phi Khanh Katelyn	ĐT: xxx-2150	3B	Trần Phạm Kevin	ĐT: xxx-6013
4B	Nguyễn Duy Thùy Yên Katelyn	ĐT: xxx-0679	2E	Phạm Thiện Tuệ Kevin	ĐT: xxx-9532
2B	Nguyễn Yến Nhi Katherin	ĐT: xxx-1121	2E	Trần Thông Kevin	ĐT: xxx-6001
4A	Đỗ Katherine	ĐT: xxx-4295	2C	Nguyễn Trọng Khôi Kevin	ĐT: xxx-2910
8A	Lê Hoàng Katherine	ĐT: xxx-0181	10A	Vinh Bảo Minh Kha	ĐT: xxx-8919
3A	Phan Mỹ Tiên Katherine	ĐT: xxx-3496	8A	Nguyễn Nam Kha	ĐT: xxx-7128
6B	Huỳnh Thiên Mẫn Katherine	ĐT: xxx-6561	3B	Ngô Khang	ĐT: xxx-3433
5B	Phạm-huỳnh Việt Mỹ Katherine	ĐT: xxx-0793	10A	Vinh Bảo Minh Khang	ĐT: xxx-8919
2B	Nguyễn Yến Khanh Katherine	ĐT: xxx-2910	3B	Vinh Bảo Minh Khanh	ĐT: xxx-8919
8A	Phan Kathie	ĐT: xxx-6438	3E	Nguyễn Huy Khanh	ĐT: xxx-6981
7B	Ngô Hoàng Nhi Kathleen	ĐT: xxx-6741	6A	Ong Khason	ĐT: xxx-1965
6A	Ngô Minh Châu Kathlene	ĐT: xxx-0413	6A	Trần Anh Khoa	ĐT: xxx-8373
3C	Phạm Bảo Châu Kathlyne	ĐT: xxx-9532	3D	Nguyễn Hoàng Khoa	ĐT: xxx-5067
4C	Hồ An Bình Kathrin	ĐT: xxx-7483	7A	Nguyễn Hoàng Gia Khánh	ĐT: xxx-8847
7B	Trần Anh Kathy	ĐT: xxx-5412	4A	Trần Nguyên Khôi	ĐT: xxx-7660
1C	Dư Nhật Kathy	ĐT: xxx-0634	1F	Nguyễn Việt Khôi	ĐT: xxx-1061
2D	Nguyễn Trang Kathy	ĐT: xxx-3007	4B	Trần Quốc Thiên Kim	ĐT: xxx-2059
5A	Dương Thùy Katie	ĐT: xxx-4485	9A	Đặng Thùy Kim	ĐT: xxx-9553
4B	Thị Tường Ngân Katie	ĐT: xxx-8541	5B	Hoàng Trần Thiên Kim	ĐT: xxx-9151
1D	Thompson Violet Katrena	ĐT: xxx-0468	7A	Lâm Elyzabeth Kimberly	ĐT: xxx-4551
1C	Lâm Hồng Vy Katrina	ĐT: xxx-0820	3E	Trần Isabel Kimberly	ĐT: xxx-0827
1A	Culman Mai Thảo Katrina	ĐT: xxx-8377	5C	Ngô Mỹ Linh Kimberly	ĐT: xxx-5411
1B	Bùi Thanh Nhi Katrina	ĐT: xxx-5722	9A	Phạm Thiên Kimberly	ĐT: xxx-2027
1C	Hồ Kim Ngân Kayla	ĐT: xxx-5368	10A	Đặng Thiên Kim Kimberly	ĐT: xxx-1055
1C	Hứa Lan Anh Kayla	ĐT: xxx-5670	6B	Sử Thiện Tâm Kimberly	ĐT: xxx-6540
6A	Nguyễn Tuyết Ngân Kaylyn	ĐT: xxx-2564	3A	Văn Thu Ngọc Kimberly	ĐT: xxx-2372
1E	Nguyễn Đan Anh Kelley	ĐT: xxx-5425	9A	Lee Trần Kimberly	ĐT: xxx-6125
3D	Phạm Diệu Minh Kelly	ĐT: xxx-9532	1C	Trần Đặng Kimberly	ĐT: xxx-8805
2C	Tsan Thiên Ân Kelly	ĐT: xxx-2832	8A	Văn Ngọc Kitty	ĐT: xxx-2372
3C	Phạm Bảo Trân Kelsey	ĐT: xxx-9532	4A	Lê Long Kiên	ĐT: xxx-4763

Trung Tâm Việt Ngữ Văn Lang - San Jose - Khóa 49 - Bảng Xếp Lốp - Trang 6

Ghi Chú: - Đây là bảng xếp lốp cho tất cả học sinh đã ghi danh của khóa 49. Em nào có tên, xin vào xếp hàng theo bảng tên lốp.

Em nào chưa ghi danh hay đã ghi danh nhưng không có tên trong danh sách, xin vào gặp ban điều hành.

- Danh sách này được xếp dựa trên tên (first name) cho dễ kiểm, nhưng xin các em xếp hàng theo bảng tên lốp.

5C Đoàn Đăng Kollan	ĐT: xxx-8551	9A Huỳnh Khương Matthew	ĐT: xxx-7960
2E Phạm Hồng Xuân Kristin	ĐT: xxx-9532	5B Nguyễn Duy Thanh Luyện Matthew	ĐT: xxx-0679
1D Nguyễn Mai Anh Kristine	ĐT: xxx-8039	4B Nguyễn Quý May	ĐT: xxx-5031
2D Nguyễn Thanh Thảo Kryssie	ĐT: xxx-8288	8A Tăng Megan	ĐT: xxx-3005
1F Phạm Jewel Krystal	ĐT: xxx-6624	6B Nguyễn Thanh Ngân Megan	ĐT: xxx-2564
2A Nguyễn Ly Krystal	ĐT: xxx-3088	2C Trần Đan Thy Megan	ĐT: xxx-4392
3C Trần Kyle	ĐT: xxx-0827	1F Chu Minh Melvin	ĐT: xxx-0513
2B Nguyễn Hữu Khải Kyle	ĐT: xxx-7955	7B Nguyễn Michael	ĐT: xxx-2698
1E Hứa Quang Kyle	ĐT: xxx-4004	5C Phạm Đình Tuấn Michael	ĐT: xxx-8098
3B Nguyễn Trung Tín Kyle	ĐT: xxx-9668	6B Nguyễn Michelle	ĐT: xxx-5008
2B Nguyễn Taylor Leann	ĐT: xxx-8678	1B Trần Michelle	ĐT: xxx-7457
1E Lê Thanh Vân Leann	ĐT: xxx-1561	2E Vòng Cá Michelle	ĐT: xxx-2754
1B Salazar Leilah	ĐT: xxx-8138	2D Lê Khanh Michelle	ĐT: xxx-8619
1C Lục Lena	ĐT: xxx-1794	10A Lưu Mỹ Huyền Michelle	ĐT: xxx-0644
2E Trương Leon	ĐT: xxx-5688	1C Nguyễn Nhi Michelle	ĐT: xxx-1309
5B Phạm Xuân Nhi Liana	ĐT: xxx-1255	1A Hoàng Thùy Linh Michelle	ĐT: xxx-7017
2E Lê Lillian	ĐT: xxx-6737	4C Trần Thảo Mi Michelle	ĐT: xxx-8335
1E Nguyễn Lê Lillian	ĐT: xxx-4077	5C Vũ Trần Michelle	ĐT: xxx-9583
6A Đỗ Lily	ĐT: xxx-5060	4C Vũ Uyển Mi Michelle	ĐT: xxx-0568
5C Nguyễn Lanchi Lily	ĐT: xxx-8932	3A Nguyễn Bảo Hân Milan	ĐT: xxx-6765
5B Nguyễn Lina	ĐT: xxx-8210	1C Lý Hope Milla	ĐT: xxx-0429
6A Phạm Lindsey	ĐT: xxx-5104	2C Phan Mimi	ĐT: xxx-3414
8A Trần Lindsey	ĐT: xxx-5613	7A Lê Hoàng Mimi	ĐT: xxx-0953
1A Trần Bảo Linh	ĐT: xxx-6580	4C Trương Võ Mimi	ĐT: xxx-5446
2A Lưu Gia Linh	ĐT: xxx-2168	2C Trương Ngọc Mimie	ĐT: xxx-4113
1E Võ Đoàn Nhật Linh	ĐT: xxx-1482	9A Phạm Ngọc Mindy	ĐT: xxx-2027
1A Đàm Đào Trúc Linh	ĐT: xxx-2235	2C Diệp Quế Minh Mindy	ĐT: xxx-5610
2C Nguyễn Lisa	ĐT: xxx-8653	3C Nguyễn Hoàng Minh	ĐT: xxx-2945
6B Nguyễn Lisa	ĐT: xxx-0726	3A Tăng Molly	ĐT: xxx-3005
6B Trần Quế Hương Lisa	ĐT: xxx-9280	3E Ngô Chánh Monet	ĐT: xxx-5801
6A Lê Tâm Anh Lisa	ĐT: xxx-3145	3D Lương Lan Anh Monique	ĐT: xxx-5777
1F Nguyễn Liêm	ĐT: xxx-0506	3E Nguyễn Thư Trang Monique	ĐT: xxx-8891
3D Trương Bảo Long	ĐT: xxx-2987	7B Ngô Long Monte	ĐT: xxx-5801
1A Hồ Loriann	ĐT: xxx-1829	4B Dư Bảo Cẩm My	ĐT: xxx-3507
2A Chen Quan Lucien	ĐT: xxx-8358	3E Hồ Ngọc Thảo My	ĐT: xxx-8212
5C Nguyễn Lucy	ĐT: xxx-1518	3C Ngô Minh Hiếu Nancy	ĐT: xxx-9624
7B Nguyễn Hoàng Luân	ĐT: xxx-5067	3B Trần Rose Nancy	ĐT: xxx-0798
2C Lương Lydia	ĐT: xxx-6850	3A Nguyễn Naomi	ĐT: xxx-9762
3D Trần Lynn	ĐT: xxx-5768	3A Phạm Quỳnh Như Natalie	ĐT: xxx-2350
3C Trần Kim Lynn	ĐT: xxx-9612	5C Lê Thảo My Natalie	ĐT: xxx-1103
4C Phạm Mai Lynn	ĐT: xxx-2084	1C La Nathan	ĐT: xxx-4771
5A Đặng Mai Lynn	ĐT: xxx-9553	7A Nguyễn Nathan	ĐT: xxx-8089
10A Trần Quế Lynn	ĐT: xxx-8501	1E Tạ Nathan	ĐT: xxx-6989
3E Phạm Quảng Lâm	ĐT: xxx-1785	2B Culman Hoàng Tuấn Nathan	ĐT: xxx-8377
1A Tống Madison	ĐT: xxx-1168	4A Lê Quốc Nam Nathan	ĐT: xxx-2434
3E Nguyễn Hoàng Mai	ĐT: xxx-9399	6A Nguyễn Từ Nhân Nathan	ĐT: xxx-3103
4C Lý Ngọc Mai	ĐT: xxx-1611	3A Đặng Đăng Khoa Nathan	ĐT: xxx-0889
4C Lưu Minh Mẫn Manny	ĐT: xxx-7743	6A Hoàng Hồng Nguyễn	ĐT: xxx-7922
3A Hồ Russel An Maria	ĐT: xxx-4649	7B Chế Lê Bảo Ngọc	ĐT: xxx-6678
2B Nguyễn Ngọc Marilyn	ĐT: xxx-6291	10A Dương Yến Nhi	ĐT: xxx-2893

Trung Tâm Việt Ngữ Văn Lang - San Jose - Khóa 49 - Bảng Xếp Lốp - Trang 7

Ghi Chú: - Đây là bảng xếp lốp cho tất cả học sinh đã ghi danh của khóa 49. Em nào có tên, xin vào xếp hàng theo bảng tên lốp.

Em nào chưa ghi danh hay đã ghi danh nhưng không có tên trong danh sách, xin vào gặp ban điều hành.

- Danh sách này được xếp dựa trên tên (first name) cho dễ kiểm, nhưng xin các em xếp hàng theo bảng tên lốp.

4A Hồ Yến Nhi	ĐT: xxx-1296	4B Phạm Vinh Quang Richard	ĐT: xxx-2027
4A Hồ Ý Nhi	ĐT: xxx-1296	4A Trương Vũ Rick	ĐT: xxx-9732
3E Nguyễn Huỳnh Như	ĐT: xxx-7569	3C Huỳnh Ryan	ĐT: xxx-5988
1F Trương Nhật Nicholas	ĐT: xxx-4113	1F Ngô Bảo Ryan	ĐT: xxx-9577
2B Lê Đức Khoa Nicholas	ĐT: xxx-8952	1D Hồ Dzuy Khôi Ryan	ĐT: xxx-7986
1A Lê Phúc Tường Nick	ĐT: xxx-1737	3D Tạ Huy Khang Ryan	ĐT: xxx-0519
2C Phan Hiếu Nicolas	ĐT: xxx-3598	1E Đoàn Long Ryan	ĐT: xxx-7571
1B Lê Cẩm Nhi Nicole	ĐT: xxx-2434	1E Smith Nguyễn Ryan	ĐT: xxx-5634
2D Hà Ngọc Nicole	ĐT: xxx-4156	10A Trần Quốc Ryan	ĐT: xxx-0876
6B Nguyễn Phương Thảo Nicole	ĐT: xxx-2945	5A Nguyễn Đăng Khoa Ryan	ĐT: xxx-6148
7B Đoàn Nhật Tú Nina	ĐT: xxx-2845	7A Trần Sabrina	ĐT: xxx-3174
4D Trần Nguyên Thức Nolan	ĐT: xxx-5625	1A Lê Sally	ĐT: xxx-6323
4B Nguyễn Quichi Olivia	ĐT: xxx-8932	10A Nguyễn Phương Lan Samantha	ĐT: xxx-9244
4B Lê Vy Olivia	ĐT: xxx-9618	3A Võ Đoàn Nghi Sandy	ĐT: xxx-0008
2B Nguyễn Ánh Thy Olivia	ĐT: xxx-1753	3C Từ Sarah	ĐT: xxx-9428
9A Trần Pamela	ĐT: xxx-5301	2C Trần Mỹ Sarah	ĐT: xxx-0876
3B Nguyễn Tường Vy Pamela	ĐT: xxx-3515	5A Dương Minh Thu Sarina	ĐT: xxx-9815
4A Kwok Patricia	ĐT: xxx-2252	3C Nguyễn Savanah	ĐT: xxx-6765
9A Trần Patrick	ĐT: xxx-5301	1C Garcia Kim Anh Savannah	ĐT: xxx-5820
2E Hồ Huy Patrick	ĐT: xxx-4483	1F Hồ Đăng Khoa Scotty	ĐT: xxx-8906
2E Nguyễn Paul	ĐT: xxx-7987	2E Lương Sean	ĐT: xxx-6018
3D Ngô Minh Trường Paul	ĐT: xxx-2063	4C Lý Minh Hà Sharon	ĐT: xxx-7750
1B Trương Paula	ĐT: xxx-8716	3D Trần Thảo Vy Sheila	ĐT: xxx-5381
5A Phan Bảo Trân Pauline	ĐT: xxx-3932	8A Đỗ Phương Thư Shelly	ĐT: xxx-8769
1F Nguyễn Ngọc Vân Pauline	ĐT: xxx-9447	4B Trịnh Khánh Đan Shirley	ĐT: xxx-9006
2C Yamada Đạt Payton	ĐT: xxx-6608	4A Trịnh Vĩnh Nghi Sidney	ĐT: xxx-9006
3C Trần Phương Thảo Peggy	ĐT: xxx-7980	4C Trần Thiện Mỹ Duyên Sirena	ĐT: xxx-1380
1F Ngô Tô Phong Peter	ĐT: xxx-1252	1C Tống Sophia	ĐT: xxx-1168
9A Đinh Nguyên Phi Phi	ĐT: xxx-0457	7A Chu Hoàng Anh Sophia	ĐT: xxx-1318
1C Võ Văn Thuận Philip	ĐT: xxx-0833	4A Nguyễn Phan Sophia	ĐT: xxx-9172
1B Diệp Thế Phi Phillip	ĐT: xxx-4738	9A Đinh Đỗ Đan Anh Sophia	ĐT: xxx-0285
2D Võ Cao Phong	ĐT: xxx-1915	6A Nguyễn Huỳnh Stephanie	ĐT: xxx-7585
6B Lê Trần Nam Phượng	ĐT: xxx-3450	3B Nguyễn Trúc Hạ Stephanie	ĐT: xxx-9820
10A Phạm Hồ Cát Phượng	ĐT: xxx-5701	5A Cao Minh Hiếu Steve	ĐT: xxx-8644
10A Đặng Thị Xuân Phượng	ĐT: xxx-3494	5A Ông Steven	ĐT: xxx-1965
3D Ngô Tô Phi Pierce	ĐT: xxx-1252	1E Lưu Hoàng Steven	ĐT: xxx-1895
2C Trần Keane Quân Preston	ĐT: xxx-5094	4D Nguyễn Hoàng Sơn Steven	ĐT: xxx-8297
9A Đặng Xuân Quang	ĐT: xxx-3494	4D Lý Minh Hải Steven	ĐT: xxx-7750
3A Nguyễn Hồng Huân Quinlan	ĐT: xxx-6858	3D Đặng Phước Minh Steven	ĐT: xxx-9089
1C Lâm Nhã Hân Quynline	ĐT: xxx-0429	10A Nguyễn Minh Thư Susan	ĐT: xxx-5477
3D Văn Đình Quân	ĐT: xxx-7740	1B Nguyễn Tuyết Mai Susan	ĐT: xxx-1089
1A Nguyễn Doãn Thanh Quỳnh	ĐT: xxx-8366	4D Trịnh Đoàn Sydney	ĐT: xxx-9612
7A Phan Ngọc Quỳnh	ĐT: xxx-9224	2D Nguyễn Mai Vy Sylvia	ĐT: xxx-6944
5B Trương Tiến Đạt Rath	ĐT: xxx-7594	1C Hoàng Tammy	ĐT: xxx-1668
1E Ngô Raymond	ĐT: xxx-8151	5B Lưu Tammy	ĐT: xxx-3352
1F Phạm Thảo Reann	ĐT: xxx-8507	3C Phạm Tammy	ĐT: xxx-2077
5B Đoàn Minh Châu Rhonda	ĐT: xxx-8551	3B Phạm Phương Tammy	ĐT: xxx-2027
3A Bùi Richard	ĐT: xxx-9848	2E Lê Thanh Hà Taylor	ĐT: xxx-5567
6B Lê Richard	ĐT: xxx-8248	3C Hồ Thùy Trâm Taylor	ĐT: xxx-5368
4B Lương Minh Richard	ĐT: xxx-2005	4A Nguyễn Thảo Terri	ĐT: xxx-4675

Trung Tâm Việt Ngữ Văn Lang - San Jose - Khóa 49 - Bảng Xếp Lớp - Trang 8

Ghi Chú: - Đây là bảng xếp lớp cho tất cả học sinh đã ghi danh của khóa 49. Em nào có tên, xin vào xếp hàng theo bảng tên lớp.

Em nào chưa ghi danh hay đã ghi danh nhưng không có tên trong danh sách, xin vào gặp ban điều hành.

- Danh sách này được xếp dựa trên tên (first name) cho dễ kiểm, nhưng xin các em xếp hàng theo bảng tên lớp.

2C Nguyễn Hoàng Terry	ĐT: xxx-8935	6B Đỗ Bùi Niên Tommi	ĐT: xxx-6768
2D Cao Ngọc Thanh	ĐT: xxx-7185	4D Huỳnh Tommy	ĐT: xxx-6792
3E Trần Tiến Văn Theodore	ĐT: xxx-5625	6A Trịnh Thanh Tommy	ĐT: xxx-3542
5C Phạm Phương Trâm Theresa	ĐT: xxx-2654	5A Tôn Tony	ĐT: xxx-5659
3D Nguyễn Anh Thư Therese	ĐT: xxx-8891	3E Trần Khang Tony	ĐT: xxx-8769
9A Lê Trọng Thi	ĐT: xxx-0419	3A Nguyễn Nhật Tony	ĐT: xxx-3093
2D Chế Lê Bảo Thiện	ĐT: xxx-9059	5B Trần Anh Tracy	ĐT: xxx-5412
5B Hoàng Thomas	ĐT: xxx-1496	2A Huỳnh Anh Tuấn Travis	ĐT: xxx-7586
1C Ng Jared Thomas	ĐT: xxx-6630	1C Phan Trevor	ĐT: xxx-9927
5B Phạm Minh Trí Thomas	ĐT: xxx-3227	1D Nguyễn Thanh Thảo Tricia	ĐT: xxx-8826
3C Trần Quốc Thái Thomas	ĐT: xxx-1070	5A Đào Mai Trân Trina	ĐT: xxx-4582
4C Nguyễn Minh Thuần	ĐT: xxx-0975	3B Phạm Minh Thảo Trinity	ĐT: xxx-1015
2B Trần Khánh Thy	ĐT: xxx-1691	4B Vương Thực Đoan Trisha	ĐT: xxx-9346
2B Trần Công Thành	ĐT: xxx-4887	3A Trương Phương Thảo Trizzie	ĐT: xxx-7594
1A Trần Linh Thùy	ĐT: xxx-7541	2A Ngô Trudie	ĐT: xxx-1252
10A Nguyễn Phương Thùy	ĐT: xxx-4883	2D Phan Truman	ĐT: xxx-9927
5B Trần Ngọc Anh Thư	ĐT: xxx-1445	7A Văn Đình Trung	ĐT: xxx-7740
2B Nguyễn Quốc Minh Thư	ĐT: xxx-0331	1C Trần Anh Trâm	ĐT: xxx-9149
4D Dương Mai Thảo	ĐT: xxx-9332	10A Ngô Huỳnh Ngọc Trâm	ĐT: xxx-4819
8A Nguyễn Mai Thảo	ĐT: xxx-6962	5A Trần Minh Trâm	ĐT: xxx-9149
2A Trịnh Minh Thế	ĐT: xxx-7333	3B Trịnh Bảo Trân	ĐT: xxx-2433
2E Hồ Phúc Thịnh	ĐT: xxx-5368	3A Trần Ngọc Tú Trân	ĐT: xxx-1445
5B Nguyễn Phước Thịnh	ĐT: xxx-4675	1A Trần Thiện Trí	ĐT: xxx-8352
4C Nguyễn Tấn Thịnh	ĐT: xxx-4562	2E Nguyễn Phạm Trọng	ĐT: xxx-1342
1B Phạm Minh Thủy	ĐT: xxx-8831	5B Nguyễn Hoài Bích Tuyền	ĐT: xxx-7636
4B Nguyễn Vy Tia	ĐT: xxx-2509	3D Nguyễn Anh Tuấn	ĐT: xxx-9399
6A Nguyễn Tiana	ĐT: xxx-8591	7A Hồ Đăng Anh Tuấn	ĐT: xxx-2759
2C Hà Tiffany	ĐT: xxx-9355	4C Võ Lee Tyler	ĐT: xxx-1238
6B Nguyễn Tiffany	ĐT: xxx-9447	5A Nguyễn Lê Tyler	ĐT: xxx-1704
7A Quách Tiffany	ĐT: xxx-1707	2E Layug Nguyễn Tyler	ĐT: xxx-4578
2D Thang Tiffany	ĐT: xxx-4572	5A Đào Toàn Tyler	ĐT: xxx-4582
2D Lý Bích Phượng Tiffany	ĐT: xxx-2734	1D Võ Nguyễn Typhanie	ĐT: xxx-0150
8A Nguyễn K. C. Tiffany	ĐT: xxx-8904	5C Trương Quốc Tài	ĐT: xxx-7294
5B Ngô Minh Tiffany	ĐT: xxx-0586	3B Nguyễn Thế Tài	ĐT: xxx-2623
3B Phạm Phương Thanh Tiffany	ĐT: xxx-2654	3A Trần Thiện Tâm	ĐT: xxx-8352
6A Trần Thanh Tâm Tiffany	ĐT: xxx-4287	4A Nguyễn Minh Tín	ĐT: xxx-0975
4D Nguyễn Thy Tiffany	ĐT: xxx-6398	3E Nguyễn Thanh Duy Tường	ĐT: xxx-7833
5A Chen Tú Anh Tiffany	ĐT: xxx-8358	3B Nguyễn Đại Tấn	ĐT: xxx-5031
1E Hoàng Tim	ĐT: xxx-1668	1D Phạm Minh Uyên	ĐT: xxx-8831
3D Lý Nhơn Tim	ĐT: xxx-2478	3D Ngô Thái Uyên	ĐT: xxx-1976
1D Trần Thanh Timothy	ĐT: xxx-1795	3A Nguyễn Thế Xuân Uyên	ĐT: xxx-2623
2D Lê Thanh Duy Timothy	ĐT: xxx-8252	2B Trần Công Trúc Vi	ĐT: xxx-8434
3B Lưu Tina	ĐT: xxx-3352	8A Trần Kim Vi	ĐT: xxx-9953
3C Trương Tina	ĐT: xxx-6569	2C Nguyễn Tường Vi	ĐT: xxx-0635
1F Phạm Huỳnh Tina	ĐT: xxx-8507	4C Lê Huyền Trân Vicky	ĐT: xxx-6001
2E Thang Ngọc Huệ Tina	ĐT: xxx-4572	2E Lâm Lê Vicky	ĐT: xxx-1306
5B Nguyễn Phụng Tina	ĐT: xxx-8935	2D Nguyễn Thị Vicky	ĐT: xxx-2515
2C Trần Thanh Thư Tina	ĐT: xxx-6835	5C Dương Thúy Victoria	ĐT: xxx-0417
3C Đinh Thúy Tina	ĐT: xxx-1369	4D Nguyễn Vy Vy Victoria	ĐT: xxx-0390
5C Vũ Mai Tiên	ĐT: xxx-4887	2E Mạnh Vân Uyên Victoria	ĐT: xxx-5008

Trung Tâm Việt Ngữ Văn Lang - San Jose - Khóa 49 - Bảng Xếp Lớp - Trang 9

Ghi Chú: - Đây là bảng xếp lớp cho tất cả học sinh đã ghi danh của khóa 49. Em nào có tên, xin vào xếp hàng theo bảng tên lớp.

Em nào chưa ghi danh hay đã ghi danh nhưng không có tên trong danh sách, xin vào gặp ban điều hành.

- Danh sách này được xếp dựa trên tên (first name) cho dễ kiểm, nhưng xin các em xếp hàng theo bảng tên lớp.

7B	Nguyễn Đức Vince	ĐT: xxx-4893
6A	Nguyễn Vincent	ĐT: xxx-6498
4D	Phạm Thế Vincent	ĐT: xxx-2654
5B	Trần Tấn Thông Vincent	ĐT: xxx-8093
2B	Nguyễn Hữu Vinh	ĐT: xxx-6701
6A	Trần Quốc An Vinh	ĐT: xxx-9149
1E	Nguyễn Đình Vinh	ĐT: xxx-7397
9A	Lee Vivian	ĐT: xxx-6125
2A	Lê Vivian	ĐT: xxx-8257
1D	Nguyễn Vivian	ĐT: xxx-2845
8A	Nguyễn Vivian	ĐT: xxx-6733
5A	Trần Vivian	ĐT: xxx-8093
2C	Bùi Chu Vivian	ĐT: xxx-1732
1D	Trương Nguyễn Vivian	ĐT: xxx-2180
4B	Đoàn Phương Vivian	ĐT: xxx-9571
2C	Nguyễn Phạm Vivian	ĐT: xxx-3951
5C	Đình Phạm Vivian	ĐT: xxx-1368
5C	Đỗ Phạm Vivian	ĐT: xxx-5793
3A	Nguyễn Thảo Vi Vivian	ĐT: xxx-4256
3C	Trương Võ Vivian	ĐT: xxx-5446
5A	Trương Vũ Vivian	ĐT: xxx-9732
1C	Nguyễn Viviane	ĐT: xxx-0250
2B	Huỳnh Lê Vivianh	ĐT: xxx-4753
3D	Hoàng Nguyễn Vivianne	ĐT: xxx-2703
4D	Ngô Vivienne	ĐT: xxx-3597
3B	Nguyễn Tường Vy Vivienne	ĐT: xxx-0983
4B	Nguyễn Hoàng Việt	ĐT: xxx-9601
4D	Phạm Quốc Việt	ĐT: xxx-2084
2A	Trần Lê Hạ Vy	ĐT: xxx-5790
7A	Lê Minh Tường Vy	ĐT: xxx-1940
7B	Nguyễn Tường Vy	ĐT: xxx-8899
3E	Phạm Tường Vy	ĐT: xxx-1785
2E	Vũ Mai Vân	ĐT: xxx-4887
8A	Phan Gia Minh Văn	ĐT: xxx-9133
2C	Nguyễn Cao Anh Vũ	ĐT: xxx-4883
5C	Đỗ Wendy	ĐT: xxx-3859
1A	Bùi William	ĐT: xxx-9848
2A	Huỳnh Thái Bảo William	ĐT: xxx-1043
3C	Phạm Đăng William	ĐT: xxx-8824
2E	Trương Wilson	ĐT: xxx-5688
8A	Huỳnh Như Ý Yolande	ĐT: xxx-7960
5C	Trần Yvonne	ĐT: xxx-2051
5A	Trịnh Bách Yên	ĐT: xxx-9520
3B	Nguyễn Như Quỳnh Zooy	ĐT: xxx-8086